TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2023/QĐST-DS	*Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2023/TLST- DS ngày 16 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S1, địa chỉ: Số B, N, phường H, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Nguyên K – Giám đốc chi nhánh L, địa chỉ: số D, H, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, (văn bản ủy quyền số 3270/2022/QĐ-PL, ngày 26/12/2022).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Trần Thị T, Trưởng phòng kiểm soát rủi ro – Ngân hàng S2 Chi nhánh L, địa chỉ: Số D A, đường H, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai (văn bản ủy quyền số 03/2022/GUQ-CNLC ngày 30/12/2022)..

- Bị đơn: Anh Phạm Ngọc S, Hộ khẩu thường trú: Bản 3, L, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: Số nhà F, đường L, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Phạm Ngọc S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S1, tổng số tiền tính đến ngày 12 tháng 12 năm 2023 là: 43.253.687 đồng (Bốn ba triệu, hai trăm năm ba nghìn, sáu trăm tám bảy đồng), trong đó nợ gốc: 42.177.145 đồng (*Bốn hai triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn, một trăm bốn mươi lăm đồng*), lãi suất: 1.076.542 đồng (*một triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, năm trăm bốn mươi hai đồng*), theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25/7/2022 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP S1 và anh Phạm Ngọc S.

Kể từ ngày 12/12/2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong

hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

-Về án phí: Anh Phạm Ngọc S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.081.342 đồng (*Một triệu, không trăm tám mốt nghìn, ba trăm bốn hai đồng*).

Ngân hàng TMCP S1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.129.060 đồng (*Một triệu, một trăm hai chín nghìn, không trăm sáu mươi đồng*) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 16/11/2023 của Công ty cổ phần T1 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000757 ngày 17/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự (2);
- T.H.A DSTP;
- Lưu HS-NV.

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên